

Số: /KH-SNN

Lai Châu, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2019 của Chính phủ về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 16/01/2024 của UBND tỉnh Lai Châu về việc công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp PCTN, TC theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp đề kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh các hành vi, vụ việc, vụ án tham nhũng; góp phần xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; từng bước đẩy lùi tham nhũng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp; của thủ trưởng phòng, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CCVC), người lao động trong việc quán triệt, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về công tác PCTN, TC. Tạo sự chuyển biến cả về nhận thức và hành động của cán bộ, CCVC, người lao động trong công tác PCTN, TC; góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, CCVC có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

Công tác PCTN, TC phải được triển khai thực hiện đồng bộ, cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm gắn với việc thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTN, TC đến năm 2030, phù hợp với điều kiện thực tế của từng phòng, đơn vị; tránh hình thức, chiếu lệ; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa và chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Thủ trưởng các phòng, đơn vị phải xác định rõ nội dung, nhiệm vụ của phòng, đơn vị mình, xác định rõ những

nội dung công việc dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực để đề ra các biện pháp, giải pháp PCTN, TC cụ thể, hiệu quả và đúng pháp luật.

Thủ trưởng các phòng, đơn vị bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh; xác định rõ nội dung, chức năng, nhiệm vụ của phòng, đơn vị mình để xây dựng, ban hành Kế hoạch công tác PCTN, TC năm 2024 và triển khai thực hiện theo quy định.

Thủ trưởng các phòng, đơn vị gương mẫu chấp hành và trực tiếp chỉ đạo việc thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCTN, TC; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra nhằm phát hiện các hành vi tham nhũng, tiêu cực mới phát sinh để kịp thời ngăn chặn, xử lý.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Thủ trưởng các phòng, đơn vị tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC. Chỉ đạo việc xây dựng Kế hoạch, triển khai thực hiện công tác PCTN, TC của phòng, đơn vị mình có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế. Trong đó, chú trọng công tác phòng ngừa, công tác tự kiểm tra nội bộ, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC; tăng cường phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các cá nhân, tổ chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật, không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

2. Xây dựng, hoàn thiện chính sách pháp luật; kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi thi hành văn bản pháp luật pháp luật về PCTN, TC

Tiếp tục xây dựng, rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong khu vực Nhà nước và khu vực ngoài Nhà nước, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: Tổ chức cán bộ; quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công, quản lý vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, đầu tư, xây dựng, đấu thầu, đấu giá; đất đai, tài nguyên, khoáng sản; tín dụng, ngân hàng; thuế, hải quan và các lĩnh vực khác liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát, theo dõi việc thực hiện văn bản pháp luật nhằm phát hiện các nội dung có kẽ hở, là điều kiện, môi trường phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; tham mưu kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN, TC

Tập trung chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN, TC gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến toàn thể cán bộ, CCVC, người lao động trong cơ quan, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn.

Nội dung tuyên truyền: Tiếp tục tập trung vào các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC (*chi tiết có danh mục văn bản tuyên truyền, phổ biến kèm theo*).

Hình thức tuyên truyền: chủ động, sáng tạo trong công tác tuyên truyền, như: In ấn, phát hành tài liệu, tổ chức hội nghị, tuyên truyền trên báo, đài phát thanh, truyền hình, băng rôn, khẩu hiệu, trang thông tin điện tử, cuộc thi tìm hiểu...; các phòng, đơn vị căn cứ vào tình hình cụ thể để lựa chọn các hình thức tuyên truyền phù hợp, chú trọng nghiên cứu đổi mới cách thức tuyên truyền, phổ biến về PCTN,TC nhằm nâng cao hiệu quả. Tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ nhằm nâng cao nhận thức, chất lượng lãnh đạo, triển khai thực hiện công tác PCTN, TC cho người đứng đầu, cán bộ, công chức phụ trách, tham mưu về công tác PCTN, TC và những cán bộ, CCVC làm việc trong các lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tham nhũng để nắm vững, hiểu đúng, đầy đủ, toàn diện các quy định của pháp luật về PCTN, TC.

4. Thực hiện các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng, tiêu cực

4.1. Công khai, minh bạch hoạt động của các phòng, đơn vị

Thủ trưởng các phòng, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các quy định của pháp luật có liên quan; thực hiện công bố công khai địa chỉ, số điện thoại, đường dây nóng, địa chỉ email và Trang thông tin điện tử của Sở, đơn vị để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.

Thực hiện nghiêm túc trong việc công khai thủ tục hành chính; quản lý đầu tư xây dựng, tài chính ngân sách; đấu thầu mua sắm tài sản công, các phương trình mục tiêu quốc gia, chính sách xã hội, công tác cán bộ; cổ phần hóa doanh nghiệp, các khoản hỗ trợ, quyên góp của Nhân dân.

Các phòng, đơn vị rà soát, thực hiện công khai lĩnh vực quản lý Nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đồng thời cung cấp thông tin, tài liệu công

khai minh bạch thuộc thẩm quyền và thực hiện công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử theo quy định.

4.2. Xây dựng và thực hiện chế độ định mức, tiêu chuẩn

Các phòng, đơn vị thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành các văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo lĩnh vực quản lý.

Tiếp tục chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện Quy chế quản lý chi tiêu nội bộ theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí tại các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, đi đôi với việc tăng cường các biện pháp kiểm soát, thực hiện tốt công tác tự kiểm tra nội bộ để bảo đảm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước và kinh phí từ hoạt động sự nghiệp công, cung cấp dịch vụ hành chính công, kiên quyết yêu cầu bồi hoàn, thu hồi về cho Nhà nước những khoản chi lãng phí, vi phạm chế độ, định mức tiêu chuẩn quy định; xử lý kịp thời, nghiêm minh những tập thể, cá nhân vi phạm.

4.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; kiểm soát xung đột lợi ích, việc tặng quà, nhận quà không đúng quy định

Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình quản lý nội bộ; niêm yết công khai các quy định về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Điều 20 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và theo các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Hằng năm, các phòng, đơn vị thực hiện rà soát đối tượng, xây dựng kế hoạch, công khai việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức ở lĩnh vực, ngành, nghề định kỳ phải chuyển đổi theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và theo các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Thường xuyên thực hiện biện pháp kiểm soát, xử lý kịp thời các trường hợp xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 23, Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 07/01/2019 của Chính phủ; tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc chấp hành của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là những người thường xuyên tiếp xúc, giải quyết công việc của tổ chức, doanh nghiệp và người dân nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Chỉ đạo rà soát, nhận diện nguy cơ tham nhũng, tiêu cực đối với từng vị trí việc làm theo đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hiệu quả.

Thực hiện nghiêm túc các quy định không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng, nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến giải quyết công việc.

4.4. Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý, phương thức thanh toán

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đổi mới phong cách, lề lối làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân, chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc của tổ chức và công dân, doanh nghiệp. Rà soát, chấn chỉnh, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai không dám làm trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định của UBND tỉnh về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách hành chính; nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc của tổ chức và công dân theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”.

Tiếp tục tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; thực hiện quyết liệt các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa nền hành chính, chính quyền điện tử, chuyển đổi số tạo bước đột phá trong cải cách hành chính; hạn chế thanh toán dùng tiền mặt, thực hiện trả lương qua tài khoản đối với cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 4475/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh.

4.5. Việc thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập

Các phòng, đơn vị thực hiện, chấp hành Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập hàng năm của cấp trên đối với người có chức vụ, quyền hạn trong các phòng, đơn vị theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. Làm tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị.

Các phòng, đơn vị thực hiện nghiêm túc trong việc kê khai, công khai, đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc đơn vị mình quản lý theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Quy định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

4.6. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN, TC; xem xét, xử lý nghiêm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra tham nhũng do mình quản lý, phụ trách

Người đứng đầu các phòng, đơn vị gương mẫu, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm trong công tác PCTN, TC nhất là cán bộ, lãnh đạo chủ chốt các cấp, các phòng, đơn vị; thực hiện nghiêm túc quy định của Bộ Chính trị và Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc định kỳ kiểm điểm việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong công tác PCTN, TC; chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các quy định về công khai minh bạch, Quy chế dân chủ trong hoạt động của phòng, đơn vị nhằm khuyến khích, tạo thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tích cực tham gia phát hiện tham nhũng, tiêu cực và giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN, TC. Xem xét, xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật đối với các trường hợp người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu tại các phòng, đơn vị cấp dưới thiếu trách nhiệm, buông lỏng công tác quản lý, giám sát, kiểm tra để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

5. Công tác phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực

Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng; thường xuyên đôn đốc đơn vị trực thuộc kiểm tra người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2024 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tăng cường công tác giải quyết tố cáo, xử lý tin tố giác, tin báo tội phạm và công tác kiểm tra, giám sát nội bộ theo đúng quy định của pháp luật.

Tăng cường phối hợp, phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng theo Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 12/CTTTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Xem xét, xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật khi phát hiện hành vi tham nhũng; đối với những vụ việc có dấu hiệu tội phạm phải chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật; áp dụng các biện pháp để thu hồi triệt để tiền, tài sản của Nhà nước do vi phạm, tham nhũng gây ra; thực hiện nghiêm túc việc công khai kết quả xử lý nhằm phát huy tác dụng giáo dục, cảnh báo, răn đe, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

6. Tăng cường quản lý nhà nước, phối hợp, trao đổi thông tin, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo về công tác PCTN, TC

Thủ trưởng các phòng, đơn vị chỉ đạo thực hiện nghiêm việc xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo về công tác PCTN, TC; tăng cường đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền; phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan chức năng có liên quan; tham gia, giám sát tình hình thi hành pháp luật về PCTN, TC và xử lý những vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các đơn vị căn cứ kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả và thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị mình phụ trách, trong đó, chú trọng việc chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo quy định; việc thực hiện công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 và việc kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 23 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định. Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 của các đơn vị gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT (*qua Thanh tra Sở*) trước ngày **30/01/2024**.

Giao cho Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các phòng Kế hoạch tài chính, phòng Tổ chức cán bộ, Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp báo cáo định kỳ với Thanh tra tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh uỷ theo quy định và kế hoạch đã ban hành./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị;
- Trang Thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT; TTr.

GIÁM ĐỐC

Đặng Văn Châu

DANH MỤC
VĂN BẢN TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN VỀ PCTN, TC

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SNN ngày /01/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

STT	Tên văn bản của Nhà nước
I	Văn bản của Đảng
1	Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của BCH Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;
2	Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;
3	Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của BCH Trung ương về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ;
4	Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của BCH Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán;
5	Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của BCH Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án;
6	Hướng dẫn số 25/HD-BCĐTW, ngày 01/08/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực.
II	Văn bản của Nhà nước
1	Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;
2	Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng;
3	Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ;
4	Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;
5	Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030;
6	Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc;
7	Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản;
8	Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa TC, TN trong hoạt động công vụ;
9	Các văn bản của Đảng và Nhà nước có liên quan (sửa đổi hoặc ban hành mới).